Thứ Tư, Ngày 5 Tháng 11 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Chỉ số giằng co tìm xu hướng mới

▶ Chỉ số mở cửa phiên phiên giao dịch với gap giảm 4.52 điểm dù có phiên hồi phục trước đó. Chỉ số giao dịch giằng co quanh ngưỡng tham chiếu trong phiên hôm nay dù có sự phục hồi mạnh với sự ủng hộ của khối lượng trong phiên trước. Sau thông tin về Nghị quyết về kinh tế nhà nước sẽ sớm được ban hành, các doanh nghiệp nhà nước đã thể hiện được sự tích cực trong hôm nay, đổi lại nước ngoài quay lại bán ròng mạnh sau phiên đỡ chỉ số ở mốc 1,600.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 2.91 điểm (+0.18%), đạt 1,654.89 điểm; HNX-Index tăng 0.79 điểm (+0.30%), đạt 266.70 điểm. Thanh khoản toàn thị trường sụt giảm ngay sau phiên hồi phục của chỉ số, thanh khoản thấp hơn mức trung bình 20 phiên, đạt 22.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 776 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng mạnh 806 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất thuộc về TCB, VRE và GEX. Ngược lại, MSN, DXG và FPT là những cổ phiếu mua ròng tiêu biểu.

▶ VIC (+2.74%), CTG (+2.70%), GAS (+4.13%) là ba mã cổ phiếu nâng đỡ lớn nhất thị trường trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, TCB (-2.57%), FPT (-2.32%), HPG (-1.68%) là ba cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường.

▶ Vận tải, Dịch vụ viễn thông và Thực phẩm là các nhóm ngành ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là HVN, VGI và MCH.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** Chỉ số đi ngang trong biên độ hẹp, thị trường tiếp tục giao dịch chậm rãi và chưa có nhiều chuyển biến. Thanh khoản thấp hơn so với mức bình quân 20 phiên cho thấy lực cầu còn nhiều lưỡng lự khi thị trường chưa có cải thiện nhiều về xu hướng và thị trường xuất hiện sự phân hóa cao. Thị trường trong ngắn hạn tiếp tục giao dịch trong biên độ 1,600 – 1,700 với khả năng có những biến động bất ngờ trong phiên trước khi xác nhận được xu hướng mới cho giai đoạn tiếp theo.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường tiếp tục giao dịch trong vùng 1,600 - 1,700 điểm. Thanh khoản gia tăng cùng chiều với chỉ số, biên độ lớn và sắc xanh lan tỏa sẽ củng cố cho cơ hội quay lại đà tăng của thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Nếu tiếp tục thủng mốc 1,600 điểm, khả năng thị trường sẽ về kiểm định lại vùng 1,500-1,550 điểm (đây cũng là vùng đỉnh cũ của thị trường năm 2022).

Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn tạm thời chưa mua mới và chờ đợi thị trường hình thành nền giá. Trong trường hợp thị trường quay về kiểm định thành công 1,600 điểm, nhà đầu tư có thể giải ngân cho vị thế trung dài hạn, tập trung nhóm cổ phiếu có nhiều động lực như hưởng lợi từ nâng hạng, kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ; hoặc mặt bằng định giá thấp hơn so với thị trường chung.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,655	0.2	0.6	32.8	16.0	2.0	7,305,873
VN30 Index	1,886	-0.6	1.4	43.6	16.2	2.3	5,100,546
VN Midcap	2,323	-0.9	-3.0	25.0	15.7	1.7	1,234,000
VN Smallcap	1,527	-1.0	-2.0	9.8	15.5	1.0	291,489
HNX Index	267	0.3	0.4	18.6	17.7	1.5	418,863
UpCom	117	1.1	6.9	26.8	13.4	1.8	867,200

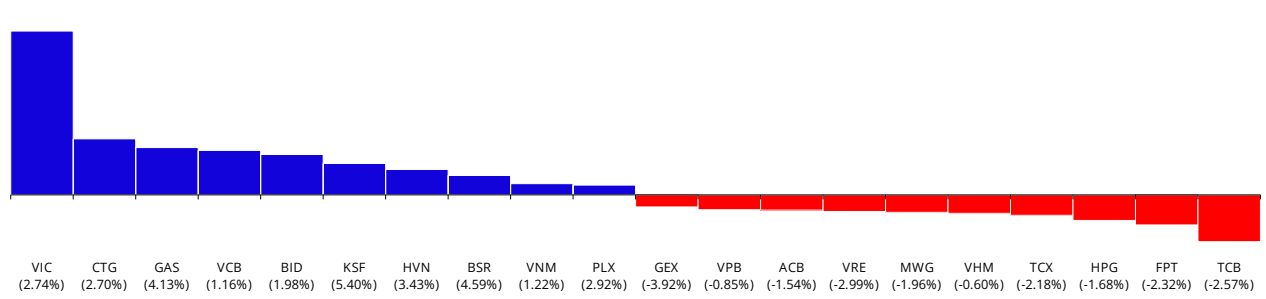
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.5	13.7	23.0	1.2	33.1	4.2	159,924
Bảo hiểm	-0.2	1.6	6.5	21.6	16.4	1.7	54,476
Bất động sản	0.8	55.2	144.9	137.7	34.1	2.6	1,675,246
CNTT	-2.2	-5.6	-22.0	-12.2	21.9	4.6	189,104
Dầu khí	3.6	-0.1	-5.4	-10.6	20.1	2.2	58,205
Dịch vụ tài chính	-1.5	21.8	35.6	32.1	24.8	1.9	261,755
Tiện ích	2.5	-0.3	-1.0	-1.8	19.1	1.9	286,527
Du lịch và Giải trí	1.2	45.3	59.2	76.0	20.9	15.7	207,014
Hàng & DV CN	-1.2	6.0	22.8	24.9	16.1	1.9	179,059
Hàng CN & Gia dụng	0.9	5.0	-8.9	-5.5	13.3	1.7	56,365
Hóa chất	1.2	-1.7	-5.1	-9.3	20.3	1.9	219,639
Ngân hàng	0.0	14.9	24.8	25.9	10.9	1.8	2,648,761
Ô tô và phụ tùng	-1.5	3.0	24.7	23.4	23.0	1.4	18,211
Tài nguyên Cơ bản	-1.4	10.5	12.6	13.0	18.2	1.5	249,618
Th.phẩm & Đồ uống	0.3	4.4	4.2	3.9	20.8	2.6	452,447
Truyền thông	-0.8	-2.7	-4.3	50.6	18.3	1.4	2,815
Xây dựng và Vật liệu	-0.6	13.0	23.7	28.0	20.3	1.7	157,812
Y tế	0.3	1.7	-1.9	3.4	18.4	2.2	39,735

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	-0.1	0.9	2.5	1.4	-7.7	-3.2
USD/JPY	154	-0.1	0.5	2.1	4.0	-2.3	1.3
USD/CNY	7	-0.1	0.4	0.0	-0.8	-2.4	0.3
KRW/USD	1,445	0.3	1.7	2.8	4.2	-1.8	4.7
EUR/USD	1	0.0	1.0	2.0	0.8	-9.9	-4.8
USD/VND	26,318	0.0	-0.1	-0.2	0.3	3.3	3.9
Dầu Thô	61	0.2	0.3	-0.3	-6.9	-15.4	-15.7
Xăng	237	23.3	20.1	27.4	13.3	18.4	15.9
Khí đốt	4	-2.8	25.1	27.0	40.3	16.2	58.2
Than	111	1.1	6.3	5.6	-3.6	-11.5	-23.0
Vàng	3,971	1.0	1.0	0.3	17.5	51.3	44.7
Thép cuộn	3,296	-0.8	-1.5	-2.6	-4.7	-5.0	-8.0

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Kien Tran
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ kien.tt@shinhan.com

[Analyst]
Niem Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ nien.nh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. VIC – Bất động sản: Tỷ phú Phạm Nhật Vượng chuẩn bị khởi công dự án khu đô thị ven vịnh Cam Ranh với tổng vốn đầu tư hơn 85,293 tỷ đồng, quy mô hơn 1,254ha, dự kiến cung cấp hơn 10,000 căn biệt thự và gần 20,000 căn hộ xã hội.

2. IJC – Bất động sản khu công nghiệp: Becamex IJC sẽ tiếp tục chào bán hơn 8.4 triệu cổ phiếu chưa phân phối cho 79 nhà đầu tư với giá 10,000 đồng/cổ phiếu sau khi kết thúc đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu.

3. HPG – Thép: Mảng nông nghiệp của Hòa Phát đóng góp lớn thứ hai vào doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất, đạt 6,259 tỷ đồng doanh thu và 1,297 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong 9 tháng năm 2025, tăng lần lượt 28% và 88%.

4. CTD – Xây dựng: Coteccons ghi nhận doanh thu thuần 7,452 tỷ đồng và lãi ròng 294 tỷ đồng trong quý I năm tài chính 2026, lần lượt tăng 56.6% và 216.7% so với cùng kỳ; backlog đạt 51,600 tỷ đồng, cao nhất lịch sử.

5. VPB – Ngân hàng: Tính đến 30/9, VPBank đạt tổng tài sản hợp nhất 1.18 triệu tỷ đồng, dư nợ tín dụng gần 912,000 tỷ đồng, lợi nhuận và các chỉ tiêu tài chính chủ chốt tăng mạnh, vượt mục tiêu Đại hội cổ đông.

6. BID – Ngân hàng: BIDV ký kết hợp tác chiến lược với Wealth Management Institute Singapore, trở thành ngân hàng thương mại đầu tiên tại Việt Nam cấp chứng chỉ đồng thương hiệu BIDV & WMI cho đội ngũ Private Banker theo chuẩn quốc tế.

7. ACV – Dịch vụ hàng không: ACV công bố lợi nhuận sau thuế quý 3/2025 đạt 3,210 tỷ đồng, tăng 37% so với cùng kỳ và là mức cao thứ hai lịch sử doanh nghiệp; lũy kế 9 tháng đạt 8,936 tỷ đồng, tăng 5%.

8. BSR – Dầu khí: BSR đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác với Somvanchaleun Petroleum Jelly và xuất khẩu thử nghiệm tổng cộng 559m³ dầu DO sang Lào, đồng thời ký hợp đồng miniterm với khối lượng khoảng 1,500m³/tháng.

9. HDG – Điện: Nhờ mảng thủy điện tăng trưởng và chi phí tài chính giảm, Hà Đô ghi nhận lãi ròng quý III/2025 đạt 285 tỷ đồng, tăng 2.1 lần cùng kỳ, doanh thu thuần gần 713 tỷ đồng, biên lợi nhuận gộp cải thiện rõ rệt.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va - NVL

NVL – Bất động sản: Novaland sẽ được hoàn nhập khoản dự phòng 4,369 tỷ đồng từ dự án Lakeview City sau khi Hội đồng Thẩm định giá đất TP. HCM đã chốt phương án giá đất cho dự án 30.1ha Nam Rạch Chiếc.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	11/4/2025	11/5/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Dầu khí	99.7	779	1,745	874	
2	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	32.4	247	342	258	
3	Hóa chất	11.0	781	842	759	
4	Thực phẩm và đồ uống	8.0	2,097	1,720	1,593	
5	Bảo hiểm	-6.5	92	85	91	
6	Tài nguyên Cơ bản	-14.2	1,373	873	1,018	
7	Du lịch và Giải trí	-16.6	460	424	508	
8	Công nghệ Thông tin	-17.0	1,155	1,220	1,469	
9	Ngân hàng	-31.8	7,688	3,730	5,468	
10	Dịch vụ tài chính	-34.8	5,764	2,816	4,319	
11	Bất động sản	-35.7	5,055	2,817	4,382	
12	Bán lẻ	-36.8	1,315	497	787	
13	Hàng cá nhân & Gia dụng	-38.2	177	91	146	
14	Y tế	-39.6	77	46	76	
15	Xây dựng và Vật liệu	-42.2	2,227	913	1,579	
16	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-43.9	1,974	1,043	1,861	
17	Truyền thông	-46.5	19	8	16	

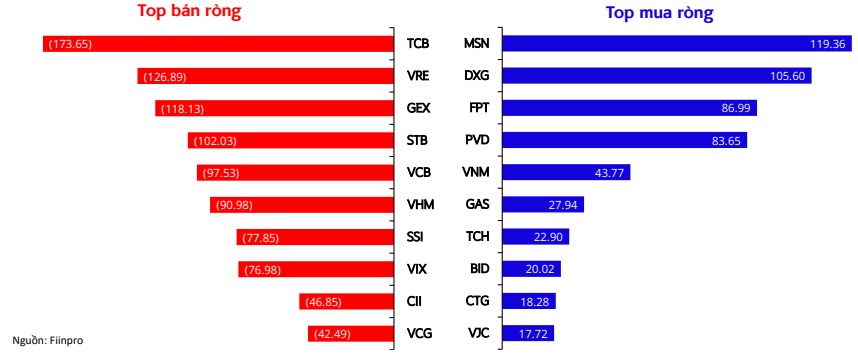
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	80,200	0.2	1.3	14.6	54	709.8	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	51,300	2.7	3.3	36.8	40	541.4	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	60,800	1.2	0.2	0.4	15	278.5	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	37,350	-3.0	-1.3	13.3	4	309.3	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	27,050	-2.9	-14.1	188.4	(5)	875.2	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	45,300	-3.9	-11.0	157.8	(14)	395.2	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	34,900	0.4	-2.0	37.4	(12)	1,054.4	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	34,100	-2.6	-6.3	42.0	(27)	386.7	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	99,600	-0.6	-4.0	149.0	(40)	306.2	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	80,200	-2.0	-4.6	33.4	(38)	377.1	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	19,950	-0.7	-2.7	63.3	(56)	220.4	
MBB	MBBank	Ngân hàng	23,900	-0.4	-1.8	45.9	(51)	297.7	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	20,150	-2.4	-4.7	23.3	(78)	111.4	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,200	-0.6	-3.6	105.7	(50)	638.1	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,300	-1.7	-3.5	18.4	(61)	552.0	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	173,500.0	-0.9	-4.1	507.0	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	43,450.0	-0.8	-1.4	51.1	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	12,000.0	0.0	9.1	45.5	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	44,350.0	0.9	-0.2	10.2	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	39,800.0	-1.8	0.0	-1.0	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,450.0	2.3	-2.2	47.9	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,780.0	-2.3	-4.6	7.7	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	11,450.0	-1.3	-2.6	-34.2	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,600.0	0.5	-7.0	-28.6	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	31,700.0	-5.5	-11.2	-3.4	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
11/5/2025	2,308.0	3,116.0	-808.0
11/4/2025	4,806.5	3,603.6	1,202.9
11/3/2025	3,640.4	3,793.8	-153.4
10/31/2025	2,982.4	3,442.3	-459.9
10/30/2025	2,435.2	3,612.2	-1,177.0
10/29/2025	2,623.7	4,113.2	-1,489.4
10/28/2025	4,893.9	3,372.5	1,521.4
10/27/2025	3,208.7	4,326.3	-1,117.6
10/24/2025	3,822.3	5,584.2	-1,762.0
10/23/2025	2,572.7	3,862.1	-1,289.4
10/22/2025	3,434.3	5,067.8	-1,633.5
10/21/2025	7,344.2	4,966.9	2,377.3
10/20/2025	4,553.1	6,605.7	-2,052.7
10/17/2025	3,762.4	5,662.8	-1,900.4
10/16/2025	7,463.2	6,918.6	544.6
10/15/2025	3,309.9	4,142.0	-832.1

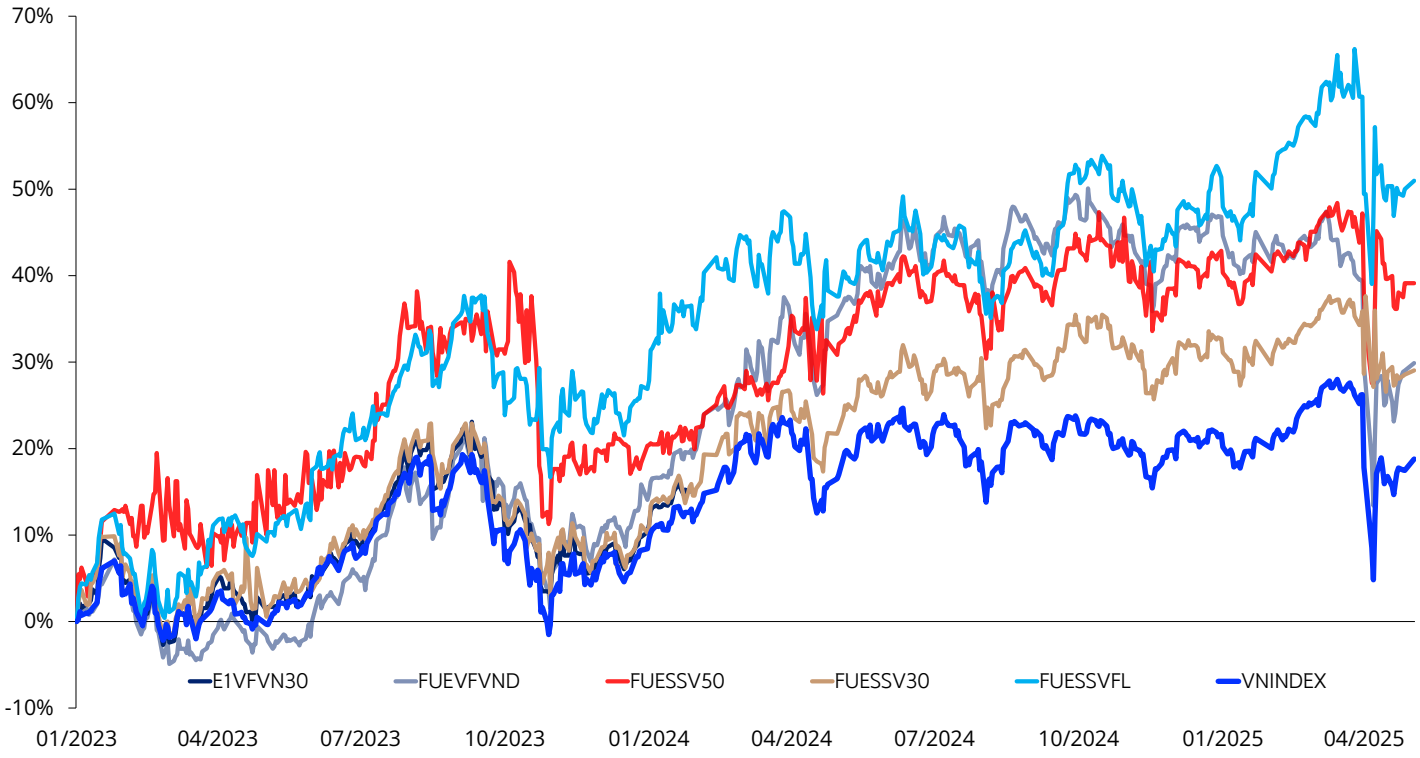
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	33,300	-2.0%	1.3%	41.8%	203,400	6.8	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,500	2.1%	4.5%	46.8%	4,200	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,200	-1.9%	-8.5%	36.7%	40,800	1.2	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	38,960	-1.1%	2.0%	16.2%	101,900	3.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,900	0.0%	4.3%	44.5%	27,400	0.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	23,770	-0.5%	1.2%	42.3%	9,200	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	22,980	-0.1%	2.2%	41.2%	38,700	0.9	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,980	0.0%	8.2%	52.7%	0	n.a	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,860	-0.3%	1.6%	43.4%	900	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,760	-0.1%	-2.3%	23.0%	11,100	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	18,010	0.0%	-4.9%	37.5%	0	n.a	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,200	0.0%	1.3%	14.4%	0	n.a	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,000	1.4%	-3.2%	26.9%	3,300	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,610	n.a	2.7%	16.2%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,700	0.0%	2.5%	21.9%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	220.6	(75,026)	(1,251,388)	44.8	17.9	1.0	1.63	2.3	14.8	59.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.3	-	(8,225)	50.1	22.9	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	19.4	10,179	10,610	40.7	24.2	1.0	1.98	1.6	9.7	84.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	509.5	122,901	(1,142,310)	18.6	21.3	1.0	2.01	2.1	13.4	83.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	45.9	19.9	0.9	1.68	2.0	13.5	49.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	7.9	7,192	404	44.9	21.0	0.8	1.73	2.3	14.5	65.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	32.9	(9,393)	(237,128)	44.7	20.1	1.0	1.42	2.4	15.8	71.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	55.4	55.6	1.0	1.48	2.1	14.7	50.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	93.9	(27,977)	(38,175)	45.3	22.9	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.3	(27,989)	(58,603)	26.9	23.9	0.9	1.34	1.8	18.0	41.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.3	-	(44,845)	42.4	25.4	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.8	(3,287)	(39,271)	18.7	23.0	1.0	1.98	2.1	13.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	27.1	35.4	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.0	n.a	n.a	17.6	25.2	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	15.8	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities